

Bản án số: 27/2021/HS - PT.

Ngày: 01 - 3 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Thông.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Tô Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 01/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 310/TLPT-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1991. Tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh B.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 23, Trung tâm thương mại phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12;

Con ông Nguyễn Đức H1, sinh năm 1960;

Con bà Cao Thị Hồng N, sinh năm 1967;

Chồng là Bùi Đức T, sinh năm 1987(đã ly hôn năm 2017);

Có 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016); Hiện đang mang thai tháng thứ 7 (con thứ 3);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2020 đến ngày 22/5/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại (Vắng mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 17/4/2020, tại trước cửa Ki-ốt ở chợ V, thị trấn V, huyện L của Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1991, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh B (nhà thuê của Nguyễn Thị Ngọc Lan, sinh năm 1987, ở phố Vôì, thị trấn Vôì, Lạng Giang), Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị Thu H đang có hành vi bán trái phép 0,072 gam ma túy Methamphetamine cho Đặng Văn L. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Thu tại túi quần phía sau bên phải của Đặng Văn L: 01 gói giấy màu trắng bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa và viên màu đỏ bên trong đựng chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”. Thu tại túi quần phía trước bên phải của Đặng Văn L: 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng có ghi “FU18964905” “FQ09942354” và 01 điện thoại Nokia.

- Thu trên tay bị cáo H đang cầm số tiền 400.000 đồng. Bị cáo H khai do Đặng Văn L trả tiền mua ma túy. Thu 01 điện thoại Iphone do bị cáo H tự giao nộp.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo H, thu giữ:

- Thu tại túi bên phải áo khoác màu đỏ để trong tủ quần áo trên phòng ngủ tầng 2:

+ 01 túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khoá và viên màu đỏ, bên trong có nhiều viên nén màu hồng đỏ và màu xanh (sau đó tiến hành kiểm đếm xác định có 159 viên nén màu hồng đỏ và 02 viên nén màu xanh).

+ 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh viên màu đỏ bên trong có: 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa viên màu đỏ, bên trong có 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa bên trong đựng chất tinh thể màu trắng.

- Thu trong chiếc tất ở túi bên trái áo khoác màu đỏ để trong tủ quần áo trên phòng ngủ tầng 2:

+ 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa viên màu đỏ, bên trong có: 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá viên màu đỏ bên trong đựng 03 viên nén hình tròn màu hồng đỏ; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa

viên màu đỏ, bên trong có: 02 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa viên màu đỏ bên trong đều đựng chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa bên trong đựng chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa bên trong đựng 01 viên nén màu hồng đỏ.

Toàn bộ vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “KX”.

Cùng ngày 17/4/2020, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 62 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, giám định đối với vật chứng đã niêm phong trong phong bì có ký hiệu "QT" và “KX”.

Tại Kết luận giám định số 478/KL-KTHS ngày 20/4/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

* Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa viên màu đỏ, được đựng trong 01 gói giấy màu trắng là ma tuý, có khối lượng 0,072 gam, loại Methamphetamine.

* Trong 01 phong bì có ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định:

- 159 viên nén màu hồng đỏ và 02 viên nén màu xanh đựng trong 01 túi nilon màu xanh đựng trong 01 túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khoá bằng nhựa viên màu đỏ là ma tuý, có khối lượng 15,766 gam, loại Methamphetamine.

- Trong 1 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa viên màu đỏ:

+ Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa là ma tuý, có khối lượng 0,674 gam, loại Methamphetamine.

+ Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên ma đỏ là ma tuý, có khối lượng 0,251 gam, loại Methamphetamine.

- Trong 1 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa viên màu đỏ:

+ 03 viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu đỏ là ma tuý, có khối lượng 0,301 gam, loại Methamphetamine.

+ Tinh thể màu trắng đựng trong 03 túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá bằng nhựa (trong đó 02 túi có viên đỏ) là ma tuý, có khối lượng 0,355 gam, loại Methamphetamine và 01 viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa là ma tuý, có khối lượng 0,102 gam, loại Methamphetamine” (Tất cả số mẫu vật trên được đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu đỏ).

Quá trình điều tra bị cáo H khai nhận: Bị cáo H thuê Ki-ốt gần công chợ V thuộc phố V, huyện L để ở và mở cửa hàng làm móng, mi mắt. Khoảng tháng 3 năm 2020, do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên cửa hiệu của H tạm ngừng kinh

doanh. Bị cáo H chuyển sang đi buôn khâu trang và quen một đối tượng ở tỉnh Lào Cai lái xe container, người này đặt vấn đề bảo H bán hộ ma túy tổng hợp. Ngày 15/4/2020, đối tượng trên đến nơi ở của H ở Ki-ốt chợ V giao cho H một số túi nilon đựng ma túy và thoả thuận nếu H bán hết sẽ trả công 2.000.000 đồng. H đồng ý nhận ma túy rồi cất giấu vào trong túi áo khoác màu đỏ của mình treo trong tủ quần áo trên phòng ngủ tầng 2 để bán cho các đối tượng nghiện. Khoảng hơn 12 giờ ngày 17/4/2020, Đặng Văn L gọi điện cho H hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. H đồng ý và hẹn ra trước cửa hàng của mình để giao dịch. Khoảng 20 phút sau, Đặng Văn L đi cùng Hoàng Văn H, sinh năm 1994 ở thôn C, xã Y, huyện L đến trước Ki-ốt của H, thấy Đặng Văn L đến H đi lên phòng ngủ tầng 2 lấy trong túi áo khoác ra 01 túi ma túy có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine gói vào trong 01 mảnh giấy cầm xuống để bán cho Đặng Văn L. Xuống đến cửa, H đưa gói ma túy cho Đặng Văn L, Đặng Văn L nhận gói ma túy đút vào túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi trả cho H 400.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng). H nhận tiền vẫn đang cầm ở tay. Đúng lúc này, lực lượng Công an phát hiện bắt giữ, lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Sau đó, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp, thu giữ toàn bộ số ma túy H giấu ở túi áo khoác trên phòng ngủ tầng 2, mục đích H tàng trữ số ma túy này để bán.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 31/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm n, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H 05 (năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam, từ ngày 17/4/2020 đến ngày 22/5/2020. Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/10/2020, bị cáo Nguyễn Thị Thu H kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị Thu H vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập Giấy báo phiên toà hợp lệ lần thứ 2.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận và nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị Thu H vắng mặt không có lý do và đã được Tòa án triệu tập phiên tòa hợp lệ 2 lần. Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Thị Thu H.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Thu H thì thấy: Hồi 12 giờ 40 phút ngày 17/4/2020, tại trước cửa hàng làm móng, mi của bị cáo Nguyễn Thị Thu H ở khu Ki-ốt chợ Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, H đang có hành vi bán trái phép 0,072 gam ma túy Methamphetamine cho Đặng Văn L với giá 400.000 đồng thì bị Công an huyện Lạng Giang bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Ngoài ra, Nguyễn Thị Thu H còn tàng trữ trái phép 17,449 gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời.

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H thì thấy: Bị cáo chỉ có yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, HĐXX phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Án sơ thẩm xác định: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra truy tố xét xử bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội khi đang có thai, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Hnh vi của bị cáo Nguyễn Thị Thu H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất biệt dược gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Từ tệ nạn ma túy làm nảy sinh nhiều loại tội phạm khác, gây nhức nhối cho toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự và có hình phạt tù tương xứng đối với bị cáo. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 05 (Năm) năm tù là không nặng đối với bị cáo.

Trong quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị Thu H không xuất trình thêm được tài liệu chứng cứ mới để xem xét đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Không chấp nhận đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm n, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H 05 (năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam, từ ngày 17/4/2020 đến ngày 22/5/2020.

Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương